

Ba ngày ở “Vương quốc pơ-mu”

Núi rừng rợn ngợp mà sức chân trần của con người thật nhỏ bé; để rồi, lần nào chìm vào rừng già, tôi cũng có cảm giác cô độc đến tột cùng. Thế rồi, sau những chầu đi bộ đến bọt da chân, tôi đã được sống những ngày kì diệu ở chốn mà khách sơn tràng gọi là vương quốc pơmu. Trong tâm thức của người đời, và cả trong thực tế núi rừng nữa, pơmu luôn là thứ gỗ thiêng, quý, và hiếm. Ông Phó Chủ tịch xã khoe, “chỗ chúng tôi”, có tới 90% mái nhà của xã khổng lồ hơn 7.000 dân này đều lợp bằng gỗ pơmu! Suốt mấy ngày giời, ông dẫn tôi đi xem mái nhà pơ mu; cầu treo pơmu; giường tử, bàn ghế, thùng gánh nước, rồi đến cả cầu rửa chân, máng chó máng lợn, bờ rào chống trâu bò... tất tật cũng bằng pơmu. Pơmu ở đây bán rẻ hơn củi ở thị trấn Mường La rất nhiều, chỉ cần ba mươi nghìn đồng, tôi có thể mua đủ gỗ đóng một bộ bàn ghế hay một cái giá sách “độc nhất vô nhị” dưới Hà Nội.

- “Những thỏi vàng ròng” đã được đem đục máng lợn và đóng cầu rửa chân!

Những người ở phố phường với tôi họ coi gỗ pơmu như một thứ tín ngưỡng, một thứ đất đỏ. Còn ông Tòng Văn Păn, Phó Chủ tịch UBND xã Ngọc Chiến (huyện Mường La, tỉnh Sơn La) này lại dẫn tôi đến trước căn nhà gỗ với ván thưng pơmu, cột kèo pơmu, mái lợp bằng tấm pơmu. Căn nhà thấp như một cọng lá gấp úp sụp xuống mặt đất rừng ẩm ướt. Nghe nói, lúc ghép một xong, căn nhà thơm lựng và ấm như có muôn ngàn ngọn đuốc nhựa thông đang thốc lửa soi cho buổi lễ khánh thành. Cả mấy tháng đầu, nhà ngoài nhà trong tuyệt nhiên không có lấy một con muỗi, da dẻ người sống trên sàn nhà lúc nào cũng ấm nồng như vừa được ủ xông lá thơm. Đến bây giờ, đặc biệt quý là những viên ngói pơmu, những tấm gỗ dày 4-5cm, rộng hai gang tay, dài ngắn 1m được tách (xin nhấn mạnh là tách chứ không phải cưa hay bổ - về kỹ nghệ tách pơmu làm ngói xin nói kỹ ở phần sau) từ những cây pơmu đầu cổ thụ. Những cây pơmu được tuyển chọn kỹ càng để thực hiện một nhiệm vụ thiêng liêng. Màu gỗ qua thời gian đã xỉn dần, pơmu là giống không bị rêu mốc cong vênh do nắng nồm mưa dai của miền rừng, nhưng những mùn đất, rác rưởi bám trên các khe “ngói” nhiều thập kỷ đã tạo môi trường cho rất nhiều loài thực vật ký sinh trên đó. Cây đại mộc lan, rêu rợn xanh rì lún phún. Trong khi cả nước đang đau đầu dồn sức bảo vệ những rừng pơmu cuối cùng còn lại, thì những di sản pơmu hình thành từ hồi “cửa rừng còn mở” như thế này lại càng là vô giá. “Di tích” này quý là vì nhiều lẽ, trong đó lớn nhất là cái lẽ nó được làm bằng pơmu từ cách đây gần 70 năm trôi, nó từng chứng kiến cảnh “nổi phi” đốt nhà giết người ở bên dòng suối Chiến, từng chứng kiến cái bớt Tây mấy trăm thằng ùng oàng sừng ống trong lô cốt bê-tông. Ngày nổi phi, người H'Mông (bấy giờ vẫn gọi là người Mèo) có vũ trang xung trận như những gã chiến binh du mục. Trong khi cả bản tan hoang cháy, nhựa pơmu từ các mái nhà thơm lựng khắp núi rừng thì không hiểu sao ngói nhà thiêng với ngói pơmu nhựa cháy nổ hơn đóm này vẫn còn trơ. Nhà ấy là nhà của ông Lèo

Văn Mãng. Cụ Mãng mất năm 1990, thọ 70 tuổi, căn nhà để lại cho con trai thứ ba của ông là Lèo Văn Tường. Căn nhà trở thành chốn linh thiêng của bà con ở bản.

Đây là kể chuyện lịch sử một tý thôi. Chứ toàn bộ 7.000 dân ở Ngọc Chiến này hầu như mái nhà nào cũng pơmu. Màu pơmu cũ xám đen như đá tai mèo này trải dài bất tận, đứng trên đỉnh Pu Có, khi chiều sậm xuống dần, màu cũ càng của những mái ngói pơmu là thứ chìm vào sương đêm đầu tiên. Ông Lương Văn Hải, Chủ tịch UBND xã khoe: “Hồi tôi bé, pơmu kéo đến tận đỉnh núi trước cổng uỷ ban này, chỗ này cái gì cũng làm bằng pơmu bởi pơmu quá sẵn, kiếm pơmu có khi còn dễ hơn kiếm gỗ khác. Thứ hai nữa, pơmu là gỗ cực tốt, dùng hàng trăm năm vẫn không cong vênh, nứt nẻ hay mối mọt bao giờ. Lên rừng đẵn pơmu một lần, về dùng cả đời. Nên bà con rất tín nhiệm”.

Một ngày ở Ngọc Chiến có đủ bốn mùa, chính bởi thế nên ông chủ nhà người Thái đang uống rượu mới từ từ đứng dậy, ông tự hào chỉ cho chúng tôi pên mụng (mái ngói bằng pơmu) nhà ông đang cựa quậy. “Pơmu nhựa này gặp trời nóng là nó chảy, nó vênh lên; nhưng lúc mây lạnh đùn ra, hay là lúc trời mưa là lập tức các tấm pên mụng nằm thẳng làm nhiệm vụ của một viên ngói che nhà. Pơmu nó khôn như con vật trong nhà vậy. Chỗ này khí hậu thất thường, một ngày nó cựa cựa đến mấy lần.”. Có những ngôi nhà cũ, mưa, pên mụng cựa xong thì cả căn nhà đột nhiên sụp tối. Đó cũng là lúc ông chủ nhà đứng dậy, dùng một cây gậy pơmu góc nhà đứng lên gạt chia vào mái ngói pơmu để tạo ra những khoảng trống cho ánh nắng lọt vào lòng nhà thấp ảm.

Những căn nhà gỗ lợp pơmu ở Mường Chiến đẹp đến mức tiếng thom lan về tận Hà Nội, vừa qua, có đoàn khảo sát của ngành hàng không vào tận xã chụp ảnh quay phim nghiên cứu để tổ chức tua tuyến từ sân bay Nà Sản đi lòng vực ngắm nghĩa khắp xứ hoa ban. Sơn, một cán bộ trong đoàn khảo sát bảo tôi, Mường Chiến đẹp quá, người Thái cổ nơi này có câu ca ngợi về đẹp quê mình: “Ai lên Mường Chiến mà xem. Có đèo Sam Sít có thung lũng tình”. Đẹp và lạ nhất là cả một không gian văn hoá vật thể làm bằng... toàn pơmu. Đẹp đến mức, tìm hiểu xong, đoàn của mấy chú hàng không đưa ra kết luận: Tạm thời chưa thể tổ chức tua tuyến vào Ngọc Chiến được, vì đường xá quá khó khăn! Thế nhưng cũng chẳng ai nở buồn vì chuyến đi thất bại ấy bởi họ đã có những ngày chìm mình trong vương quốc pơmu. Ông Păn lạ nhất là chuyện mấy ông Tây ngày xưa giương súng ống dọa cả dòng Nậm Chiến ở lô cốt trong bản, bây giờ sáu người bọn họ cặm cụi leo đèo Sam Sít thăm lại chiến trường xưa. Ngắm lô cốt, ngắm những căn nhà pơmu, những cọc rào pơmu, những cây cầu pơmu ở bản, có ông Tây da đỏ như gấc chín cứ thế nước nở khóc. Họ còn đòi thăm cả nhà ông Păn mới lạ chứ. Nhà ông 7 gian rộng thênh, mái lợp sau gần nửa thế kỷ rầm mưa rã nắng giờ rở xuống dùng dao Mèo sắc lềm gọt một mảnh “ngói pơmu” ra, bên trong vẫn đỏ tươi nhựa pơmu, hơ vào lửa, nhựa pơmu gặp nóng chảy thành giọt như cây nến cửa Phật. Càng dùng càng bền, làm cầu, làm bến nước rửa chân hay làm máng lợn thì lại càng bền, bởi gỗ được ngâm nước. Gỗ này mà làm quan tài

mới gọi là muôn thuở.

Tản mạn với thế giới pên mặng bên dòng suối Chiến?

Mường Chiến quá xa, nên rừng còn nhiều, đó là quy luật đúng với tất cả những cánh rừng. Đường lên Mường Chiến bao xa/ Trăm bảy mươi thác trăm ba mươi ghềnh. Nói xa thế nào nhỉ, xa đến mức đi từ Sơn La đi đến thượng nguồn Nậm Chiến, đi sắp chạm tới xã Nậm Khắt của huyện tận cùng xa xôi tận cùng khuất nẻo của Việt Nam, huyện Mù Cang Chải (Yên Bái) thì mới tới Ngọc Chiến. Hay là kể rằng, đèo Sam Sít là nổi kinh hãi của bao nhiêu thế hệ khách sơn tràng, Sam Sít tức là ba mươi theo tiếng Thái, cái dốc ấy quanh co ba mươi vòng chữ chi, dài mấy chục cây số mới đến đỉnh. Không những xa mà còn khác lạ, nhiều người gọi Ngọc Chiến là một vùng “tiểu khí hậu” kỳ diệu như thể Sa Pa của Sơn La. Lên đỉnh đèo Sam Sít gió thổi rẽ bờm ngựa, thổi bay mũ cối, thổi lạnh toát những người vừa nhô lên từ cái nắng nóng của Mường La. Từ nhà uỷ ban xã Ngọc Chiến bây giờ nhìn ra người Thái có một cánh đồng gọi là đồng Khô Mắt, gió ở đây thổi kinh khủng, thổi đến mức ngồi ở đó lâu thì đôi mắt ướt của nàng sơn nữ cũng phải khô ron. Mà gió thốc từ đỉnh núi mù sương kia xuống rất lạ lùng, gió thốc tháo đúng cái cánh đồng đó thôi, thổi xong, gió trườn mình ra bản Lướt (gió lướt) rồi biến mất.

Ngọc Chiến có lẽ là nơi lạnh nhiều nhất và mùa mưa kéo dài nhất Sơn La. Ông Lò Văn Chinh, sau 13 năm làm lãnh đạo xã Ngọc Chiến, đưa ra một tổng kết: “Sương muối và tuyết đóng băng đây rất nhiều. Năm 2001, ngay lúc chính ngọ 12 giờ trưa mà tuyết đóng dày mấy phân ở sân nhà uỷ ban này, tuyết trắng bản trắng đồng. Ném hòn sỏi ra sân nghe đánh cạch đánh keng như là ném vào tấm kính vậy. Có năm rót chén nước chè uống dở bỏ trên bàn, sáng ra không hắt được nước đi nữa, vì chè mạn đã đóng băng. Đặc biệt là sương muối, gần đây không hiểu sao trời đất nóng lên một tý mới trồng được sắn, chứ cách đây ít năm, sương muối xuống là sắn thối hết sạch”.

Có lẽ, trở lên trên là căn nguyên của sự xuất hiện những trảng rừng pơmu nguyên sinh, một vương quốc pơmu. Điều đáng nói nữa là những công trình mới bằng pơmu vẫn đang hằng ngày hằng giờ ra đời ở Ngọc Chiến. Một anh cán bộ “cắm bản” vừa nhậu với tôi vừa nhân thể tay làm nốt cái tủ cao lút đầu rộng mấy sải tay toàn bằng gỗ pơmu tươi rói. Pơmu anh vừa mua vừa xin được của những người đi rừng. Anh vừa xẻ gỗ, vừa đẽo gỗ ra làm củi đun, pơmu thơm lành lẽ như một đám đót rơm rạ. Cắm bản ở đầu xã có cô giáo Hồng xinh mặn gái một con cũng dựng cho mình căn phòng với bàn tủ giường ghế và cả một cỗ giường đôi khổng lồ trạm trổ cầu kỳ như vật dụng nhà quan lớn, tất tậ đều bằng pơmu. Trường học xã Ngọc Chiến, ở khu nhà ở của giáo viên cũng lợp pơmu. Một anh giáo viên xuýt xoa khoe, anh vào rừng cùng trai bản, có gốc pơmu, chặt xong, thấy đường kính rộng tới mức đặt một mâm cơm và bốn người ngồi quanh vẫn vừa. Cạnh cầu Nà Din làm bằng cọc pơmu, lát ván pơmu có một căn “nhà mái bằng toàn bằng pơmu”: khung, sàn, vách bằng pơmu và đặc biệt, gia chủ lấy toàn bộ các súc gỗ pơmu lớn ghép lại làm mái bằng như thể người ta đổ các tấm bê tông lớn làm trần nhà. Bản Mường Chiến 2 có

con suối chạy qua, bà con dẫn nước về tắm giặt rửa rau vo gạo, thế là một loạt các cầu rửa chân khắp khênh được đóng bằng pơmu. Rồi thì máng lợn ăn, đóc cày, bờ giào bờ giậu... tuốt tuốt bằng pơmu. Tất cả mười mấy cây cầu ở Ngọc Chiến, 100% trụ cầu, ván cầu làm bằng pơmu to và già nổi nhựa sần sùi. Hữu tình nhất là mỗi hai bên với bốn cây cọc trụ cầu còn có cả mái lợp xinh xẻo như cảnh “thượng gia hạ kiều” trong phố cổ Hội An, ở đó mái và “rui mè” đều bằng pơmu, gỗ quý ở đó đều đổ màu xám bạc như cánh con chim chiến chiến núi. Đẹp đến kỳ ảo.

Nói chung, cái thừa hồng hoang mà người Thái mới sinh ra từ quả bầu của huyền sử, người H'Mông còn là con phượng hoàng núi làm tổ trên chon von rừng rậm, pơmu sống chung với làng bản thì không nói. Chứ cây pơmu cổ thụ đang hiếm dần, vả lại, bây giờ mà chọn được cây gỗ quý tách thành pên mưng được cũng không phải là dễ. Bởi gỗ để làm ngói pơmu là phải thẳng đuột. Bởi làm ngói pơmu không được đục cửa xẻ đục đẽo gì. Cửa đục sẽ làm thớ gỗ bị vỡ, bị ép cho trái với tự nhiên, như thế thì gỗ sẽ bị hờ thớ, nước sẽ ngấm vào, sẽ dột mái nhà, sẽ rêu mốc khi gặp mưa và cong vênh khi gặp nắng. Thao tác làm pên mưng phải gọi chính xác là tách nôm (hay chẻ nôm), tức là người thợ lựa thớ rồi dùng nôm để đóng vào thớ mà tách từng lớp gỗ ra. Chọn cây pơmu to, loại pơmu nhựa, thân to mà thẳng thớ (không bị u máu hay thớ vắn thớ tròn). Ngả ra. Chặt khúc. Đóng nôm, bửa bốn, bửa tám, bửa từng tấm ván một. Dày một tý, mỏng một tý cũng không sao. Không cửa đục hay bào gọt gì, cứ thế khoác lên vai như khoác quây tấu đem về làm pên mưng.

Từ ngày con cạp con gấu còn lượn lờ bắt lợn bắt bò phá nương ở ven bờ dòng Nậm Chiến đến giờ, người Mường Chiến vẫn cứ vào rừng dẫn pơmu về làm máng lợn, làm pên mưng, một cuộc sống chung lành lẽ với rừng. Mà có lẽ, cũng chỉ có pơmu là thứ gỗ duy nhất đủ thông minh để làm được thứ ngói biết cửa mình vênh lên cho ánh sáng vào nhà, biết cụp mình xuống che sương lạnh và gió mưa cho gia chủ. Tôi đồ rằng, đây còn là một thứ triết lý: Tổ tiên người miệt rừng này đã nghĩ đến pơmu làm ngói như nghĩ đến một lối lẩn mình vào rồi nương sống với sự khắc nghiệt của thiên nhiên.

Nhưng rồi, một chiều chia tay những mớ nước nóng từ mùa bốc hơi nghi ngút có những người đàn bà (một mớ riêng) và những người đàn ông trần truồng tắm tiên như vua chúa tắm với đám con hầu ở bản Lướt, tôi lại chạnh buồn, chạnh lo. Có lẽ lãng mạn và vô trách nhiệm quá không, khi mà tôi cùng những người ở phố cứ muốn thiên nhiên muôn đời phải hoang dại, những nếp nhà phải muôn đời gianh tre tiêu điều để cho hồn mình được về với cái ngày xưa, cái cổ tích của mình!? Không dám ước mơ cổ tích ấy. Nhưng đúng là tôi sợ cái con đường với dây điện cột điện đang vượt đèo Sam Sít, bánh ô tô cũng dần dần sắp sửa tiến vào đến tận bản Lướt đang khiến những pên mưng run rẩy. Đã có gã quay phim đặt máy tự động quay những nàng tiên người Thái trắng tắm trần truồng hồn nhiên của tôi ở mớ nước nóng nghi ngút tiên cảnh dưới kia. Những cô gái chưa chồng tắm Eva trong mớ nước ngùn ngụt hơi ấy thật hư ảo. Người đi đường có nhớ nhòm qua bờ đá

chiêm ngưỡng cái toà thiên nhiên của mình, các cô cũng mặc. Mấy gã trai cầm bản cứ chờ ở cổng đá xếp đường vào mố nước, đợi các cô tắm nước khoáng nóng tinh tươm như công chúa hàm hương ra rồi khoác vai bờm xôm các cô cũng vui vẻ mặc lòng (nhưng cô đã có chồng thì không được làm thế nữa). Các cô có trong sáng thế nữa không, khi ô tô tiến vào rồi khói xăng hoà lẫn khói tiên cảnh của mố nước chiều nào các nàng Tiên người Thái trắng cũng nục nạc nần nẫn khoe nhan sắc với những cánh rừng bản Lướt như thế? Rồi lại càng sợ các chàng pơmu hào sảng, cả các gã sơn tràng vừa giết pơmu vừa cúng rừng của Mường Chiến này nữa, họ có đơn giản là tĩa rừng pơmu về làm pên mượng, làm máng lợn cọc rào nữa không? Hay là cũng như những kẻ đi làm thịt các cánh rừng pơmu ở nhiều nơi trên đất nước này, họ cũng lại bị bán mua, bị cám dỗ bởi những chuyến xe tiền triệu tuồn gỗ thiêng về xuôi? Thực tế, cho đến giờ phút này đã có gã trai bản ở Ngọc Chiến bị cơ quan bảo vệ pháp luật sờ gáy do dính líu đến những rừng pơmu đã bị đóng cửa tuyệt đối. Và, sẽ có những kẻ gạ mua pên mượng qua mấy chục năm còn đồ óng nhựa thơm của suối Chiến về đóng đồ gia dụng, về làm một ngôi nhà sàn lợp ngói pơmu độc nhất vô nhị nơi phố thị theo lối trường giả học làm sang?

Sở dĩ tôi vẽ đường cho hươu chạy như vậy là bởi vì trước khi có mặt ở Sơn La, tôi dừng lại ở Hoà Bình chứng kiến các trùm đồ cổ đi lũng nhà sàn của người Mường rồi “búng” về phổ phục vụ cho thú chơi của họ. Phải nói ra điều này có lẽ là vì tôi đã quá nặng lòng với vương quốc pơmu, một cuốn cổ tích nguyên sơ của núi rừng Tây Bắc...

(Báo Văn nghệ)